

Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, III Đợt 14/2020
(Kèm theo Quyết định số 65/2020/TTr-VECAS-CCHN ngày 07 tháng 12 năm 2020)

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
1	HTV-00101205	Trịnh Văn Thắng	26/02/1994	030094004939	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
2	HTV-00101206	Đỗ Phú Trung	25/04/1994	017228155	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
3	HTV-00111081	Nguyễn Tiến Khâm	21/03/1992	017111482	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
4	HTV-00019684	Trần Ngọc Trâm	25/08/1978	011841453	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
5	HTV-00019685	Nguyễn Công Tài	18/03/1978	042078000109	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng dân dụng công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
6	HTV-00111082	Bùi Văn Hoi	21/11/1992	145436425	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng ngành Tin học xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
7	HTV-00111083	Nguyễn Thị Hạnh Dung	20/09/1993	017091267	Kỹ sư cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
8	HTV-00111084	Nguyễn Đăng Thái Sơn	16/04/1995	233197376	Kỹ sư cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	III
9	HTV-00111085	Trịnh Anh Tuấn	25/08/1991	162990873	Kỹ sư cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
10	HTV-00111086	Đàm Đình Dung	30/03/1992	013257810	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
11	HTV-00111087	Nguyễn Thị Lan	05/08/1992	037192001061	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
12	HTV-00111088	Bùi Trung Hiếu	29/02/1992	034092002472	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
13	HTV-00111089	Phạm Minh Tuấn	29/01/1993	151987558	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
14	HTV-00027788	Hoàng Trung Hiếu	17/09/1982	036082010420	Kiến trúc sư ngành kiến trúc công trình	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
15	HTV-00051121	Nguyễn Mỹ Đức	17/09/1970	011356247	Kiến trúc sư ngành kiến trúc	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II
16	HTV-00111090	Phạm Văn Đồng	16/03/1980	171640185	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
17	HTV-00111091	Phạm Văn Quang	12/08/1992	036092002022	Kỹ sư Cấp thoát nước	Quản lý dự án	III
						Thiết kế cấp - thoát nước công trình	III
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
18	HTV-00111092	Nguyễn Văn Linh	18/12/1990	001090014675	Kỹ sư Kỹ thuật môi trường Đô thị	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	III
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
19	HTV-00108322	Nguyễn Văn Khánh	27/01/1990	031625535	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật môi trường	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
						Thiết kế cấp - thoát nước công trình	III
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
20	HTV-00111093	Đào Đức Anh	31/08/1992	017150318	Kỹ sư Cấp thoát nước	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
21	HTV-00111094	Vũ Trọng Tiến	16/11/1992	174006249	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
22	HTV-00111095	Dương Văn Hoan	01/01/1992	173399821	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
23	HTV-00111096	Nguyễn Việt Dũng	26/10/1992	173366017	Kỹ sư Kỹ thuật môi trường	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	III
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
24	HTV-00111097	Lục Thị Thúy	12/02/1992	060956708	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III
25	HTV-00111098	Ngô Kim Huyền	16/12/1987	012751343	Cử nhân Kỹ thuật và công nghệ - chuyên ngành Vật lý kỹ thuật	Thiết kế cơ - điện công trình	II
26	HTV-00100685	Trần Văn Chung	06/01/1984	013545868	Kỹ sư công trình thủy điện	Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	II
27	HTV-00011188	Hoàng Thọ Dương	26/02/1980	036080003542	Kỹ sư thủy lợi	Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	II
28	HTV-00011175	Đặng Xuân Cường	05/02/1976	038076003447	Kỹ sư xây dựng công trình trên sông nhà máy thủy điện	Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	II
29	HTV-00013162	Lê Bảo Tâm	06/05/1980	281271336	Kỹ sư Vô tuyến điện và thông tin liên lạc	Khảo sát địa hình	III
30	HTV-00038047	Nguyễn Hữu Đức	05/02/1983	017502593	Kỹ sư Kỹ thuật viễn thông – ngành Vô tuyến điện và thông tin liên lạc	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	II
31	HTV-00111099	Lưu Ngọc Thoa	25/06/1973	037173001103	Kỹ sư Kỹ thuật điện tử - Viễn thông – ngành Điện tử	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
32	HTV-00035289	Phan Thị Mỹ Hạnh	27/11/1976	011830294	Kỹ sư kỹ thuật điện tử viễn thông	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	II
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
33	HTV-00035286	Nguyễn Hải Yến	15/07/1971	001171018741	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Cao Đẳng ngành kỹ thuật thông tin	Quản lý dự án	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
34	HTV-00111100	Phan Thái Hòa	08/12/1974	001074000677	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	II
						Định giá xây dựng	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
35	HTV-00111101	Nguyễn Hồng Hải	08/03/1975	011668922	Kỹ sư Xây dựng – ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
36	HTV-00111102	Lê Lệnh Sơn	06/11/1978	131501514	Cao đẳng điện tử - Viễn thông	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
37	HTV-00111103	Nguyễn Ngọc Phú	15/12/1981	012185316	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
38	HTV-00111104	Nguyễn Ngọc Quỳnh	24/08/1986	060768685	Trung cấp Cấp thoát nước và môi trường	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
39	HTV-00043840	Phạm Văn Toàn	20/06/1977	111307098	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
40	HTV-00111105	Triệu Văn Tại	07/09/1994	163356238	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
41	HTV-00111106	Vũ Quang Thắng	03/11/1994	091850457	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
42	HTV-00111107	Trương Hữu Đăng	27/06/1984	042084000554	Kỹ sư Điện tử - viễn thông	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
43	HTV-00111108	Vương Văn Khôi	05/01/1982	001082000217	Kỹ sư Tín hiệu giao thông – ngành Điều khiển học kỹ thuật	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
44	HTV-00111109	Trương Quốc Hải	24/02/1984	183347604	Kỹ sư Cơ điện tử - ngành Cơ khí	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
45	HTV-00017140	Phạm Văn Ước	24/09/1971	003007100781 7	Cử nhân Công nghệ điện tử viễn thông	Quản lý dự án	II
46	HTV-00083093	Đoàn Lợi	14/05/1980	031028623	Kỹ sư Điện tử viễn thông - Ngành Kỹ thuật điện-Điện tử	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
47	HTV-00083094	Trần Đình Cung	20/07/1972	030072002280	Cử nhân Công nghệ Điện tử - Viễn thông	Định giá xây dựng	II
48	HTV-00081353	Hoàng Trung Dũng	01/01/1986	001086014627	Kỹ sư Kỹ thuật hạ tầng đô thị	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II
49	HTV-00111110	Phạm Quang Nam	26/10/1987	186367499	Kỹ sư Xây dựng đường ô tô và sân bay – ngành Xây dựng cầu - Đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
50	HTV-00111111	Phùng Tuấn Anh	08/08/1973	113292952	Kỹ sư Đường bộ - ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
51	HTV-00008126	Nguyễn Văn Thịnh	17/04/1986	151490366	Kỹ sư xây dựng ô tô và sân bay - Ngành Xây dựng Cầu Đường	Quản lý dự án	II
52	HTV-00111112	Lê Tường Hậu	01/10/1976	001076005971	Kỹ sư Xây dựng cầu đường bộ - ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
53	HTV-00101634	Đỗ Thế Anh	18/02/1987	001087029336	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
54	HTV-00111113	Vũ Công Đoàn	06/03/1983	281189923	Kiến trúc sư Quy hoạch – ngành Quy hoạch đô thị	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
55	HTV-00111114	Đỗ Hùng Sơn	21/03/1983	001083014409	Kiến trúc sư Quy hoạch – ngành Quy hoạch Đô thị	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
56	HTV-00111115	Nguyễn Đỗ Bình	16/12/1973	001073003105	Kiến trúc sư – ngành Kiến trúc	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
57	HTV-00111116	Bùi Văn Sử	23/4/1990	034090000602	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế cơ - điện công trình	II
58	HTV-00111117	Tạ Thanh Phúc	28/8/1992	164440951	Kỹ sư hệ thống điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
59	HTV-00111118	Trần Thế Bình	27/09/1966	025066000048	Kỹ sư Thông tin - ngành thông tin đường sắt	Quản lý dự án	III
60	HTV-00075142	Vũ Hoàng Chung	12/11/1982	035082000859	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	III
						Định giá xây dựng	III
61	HTV-00111119	Phan Thanh Tùng	10/08/1988	001088001124	Kỹ sư Kỹ thuật điện tử - Viễn thông	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
62	HTV-00075140	Trương Trí Tài	14/08/1984	001084028511	Kỹ sư Trắc địa	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
63	HTV-00111120	Tạ Văn Lương	24/02/1980	001080027503	Kỹ sư Kỹ thuật điện năng	Quản lý dự án	III
64	HTV-00063644	Hoàng Mạnh Cường	20/11/1982	013362803	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	II
65	HTV-00111121	Nguyễn Thanh Cường	11/5/1983	038083000292	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III
66	HTV-00111122	Nguyễn Quang Tài Ánh	06/02/1995	001095004963	Kỹ sư Khai thác vận tải	Quản lý dự án	III
67	HTV-00063645	Lê Sơn Trà	16/01/1980	011986513	Kỹ sư Xây dựng cầu hầm - ngành xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	II
68	HTV-00083119	Phạm Văn Minh	20/01/1974	031074007902	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Quản lý dự án	II
69	HTV-00063646	Nguyễn Ngọc Thi	01/03/1977	012946938	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Quản lý dự án	II
70	HTV-00111123	Nguyễn Quốc Chính	17/10/1960	001060020620	Kỹ sư Xây dựng đường ô tô	Quản lý dự án	II
71	HTV-00004395	Nguyễn Tuấn Anh	11/11/1976	001076027253	Kỹ sư Xây dựng cầu hân – ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
72	HTV-00111124	Hồ Thanh Sơn	28/05/1969	001069010548	Kỹ sư Mô-Nhà địa chất thủy văn - chuyên ngành Địa chất thủy văn học và địa chất học	Quản lý dự án	III
73	HTV-00066270	Nguyễn Võ Tuấn Đạt	07/06/1982	111668531	Kiến trúc sư Kiến trúc công trình	Định giá xây dựng	III
74	HTV-00111125	Bùi Thị Thu Quỳnh	27/08/1978	011923168	Kỹ sư kỹ thuật thông tin – ngành Vô tuyến điện và thông tin liên lạc	Quản lý dự án	III
75	HTV-00111126	Ngô Văn Định	11/12/1978	030078000013	Kỹ sư xây dựng công trình ngầm và mỏ	Định giá xây dựng	II
76	HTV-00111127	Nguyễn Hữu Hoàng Chương	01/10/1984	013367545	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	Quản lý dự án	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
77	HTV-00061339	Châu Văn Thành	15/04/1971	201498900	Kỹ sư Điện tử	Định giá xây dựng	III

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
78	HTV-00111128	Lê Văn Quang	19/05/1980	201839393	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông	Định giá xây dựng	III
79	HTV-00111129	Ngô Nhật Hải	01/01/1971	201087960	Kỹ sư Điện tử	Định giá xây dựng	III
80	HTV-00004086	Trương Văn Sang	30/01/1990	194450564	Kỹ sư Kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
81	HTV-00095068	Võ Ngọc Linh	23/3/1990	205423246	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và Công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
82	HTV-00111130	Phạm Ngọc Châu	01/01/1983	201470393	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
83	HTV-00111131	Nguyễn Duy Quốc	24/02/1989	298992580	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
84	HTV-00111132	Nguyễn Chí Kỳ	20/08/1990	215156465	Kỹ sư Kỹ thuật điện – Điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
85	HTV-00078481	Trịnh Hoài Thanh	18/09/1984	079084007627	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
86	HTV-00062022	Mai Thanh Lâm	27/05/1991	197274559	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
87	HTV-00032533	Nguyễn Đình Hùng	04/03/1975	225931755	Kỹ sư Công trình thủy lợi	Định giá xây dựng	III
88	HTV-00111133	Nguyễn Văn Chương	16/04/1992	187173803	Kỹ sư Ngành xây dựng Cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
89	HTV-00072119	Nguyễn Phước Việt Dũng	01/03/1989	225391611	Kiến trúc sư Kiến trúc	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II
90	HTV-00072127	Ngô Phú Khánh	15/02/1989	205462329	Kiến trúc sư	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II
						Định giá xây dựng	III
91	HTV-00111134	Trương Trung Thành	25/02/1983	035083002702	Kỹ sư Xây dựng – ngành Công nghệ vật liệu xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	II
92	HTV-00080948	Nguyễn Xuân Hòa	09/07/1991	225386925	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
93	HTV-00111135	Phạm Thị Thủy Tiên	19/11/1995	341798236	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III
94	HTV-00066288	Nguyễn Thị Yên	23/08/1991	145458471	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Định giá xây dựng	II
95	HTV-00066294	Phạm Thị Mai Phượng	10/3/1992	205699454	Cử nhân địa chất công trình - địa chất thủy văn	Khảo sát địa chất công trình	II
96	HTV-00111136	Nguyễn Minh Thuận	10/10/1993	331752890	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng chuyên ngành cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
97	HTV-00111137	Nguyễn Thị Thanh Hằng	04/05/1985	111965204	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật Trắc địa	Khảo sát địa hình	III
98	HTV-00111138	Nguyễn Thị Duyên	21/08/1995	174601245	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III
99	HTV-00066289	Trần Thị Kiều My	18/08/1994	212365436	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	II
100	HTV-00111139	Hà Huy Thắng	12/08/1983	037083003945	Kỹ sư Điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
101	HTV-00111140	Trương Quốc Bảo	17/03/1989	025629585	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
102	HTV-00111141	Trần Thế Kiệt	29/10/1992	079092014159	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
103	HTV-00111142	Ngô Thanh Thảo	16/02/1992	272200363	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II